

**QUYẾT TOÁN THU - CHI
NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BHXH ngày /12/2022 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Yên)

STT	Chỉ tiêu	Số liệu báo cáo quyết toán của BHXH tỉnh	Số liệu quyết toán được BHXH Việt Nam thẩm định quyết toán
I	Quyết toán thu BHXH, BHYT, BHTN	1.677.786.856.125	1.677.786.856.125
1	Số thu BHXH bắt buộc	843.879.061.139	843.879.061.139
2	Số thu BHXH tự nguyện	44.016.301.686	44.016.301.686
3	Số thu BHYT	733.833.320.177	733.833.320.177
4	Số thu BHTN	54.259.016.700	54.259.016.700
5	Lãi phạt do chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN	1.799.156.423	1.799.156.423
II	Quyết toán chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp	1.257.141.926.401	1.257.141.926.401
1	Chi BHXH bắt buộc do quỹ BHXH đảm bảo	1.096.329.455.579	1.096.329.455.579
1.1	Chi quỹ ốm đau, thai sản	70.784.547.640	70.784.547.640
1.2	Chi quỹ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	8.176.021.389	8.176.021.389
1.3	Chi quỹ hưu trí, tử tuất	1.017.368.886.550	1.017.368.886.550
2	Chi quỹ bảo hiểm thất nghiệp	160.812.470.822	160.812.470.822
III	Quyết toán chi bảo hiểm y tế	456.439.901.291	454.965.530.516
1	Chi KCB BHYT	449.379.999.415	447.905.628.640
2	Chi chăm sóc sức khỏe ban đầu	7.059.901.876	7.059.901.876
3	Chi kết dư quỹ để lại cho địa phương		
IV	Quyết toán chi quản lý BHXH, BHYT, BHTN	102.151.219.296	102.151.219.296
V	Quyết toán thu các quỹ cơ quan		
1	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp		
	Thu	1.175.372.147	1.175.372.147
	Chi	1.100.000.000	1.100.000.000
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi		
	Thu	8.992.611.258	8.992.611.258
	Chi	7.693.566.622	7.693.566.622
3	Quỹ dự phòng ổn định thu nhập		
	Thu	14.749.979.543	14.749.979.543
	Chi	14.040.296.102	14.040.296.102

NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

GIÁM ĐỐC

Châu Công Thái

Đàm Văn Hậu

Trần Văn Toán